

NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY BỘ MÔN GDH (MỘT TRONG NHỮNG MÔN NGHIỆP VỤ SP) GÓP PHẦN ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN NGOẠI NGỮ CHO THẾ KỶ 21

Th.s ĐÀO THỊ CẨM NHUNG
Bộ môn Tâm lý- Giáo dục
Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội

I. Vai trò của môn giáo dục học trong trường ĐHNN - ĐHQG Hà nội

Trong trường ĐHNN - ĐHQG Hà nội môn GDH là một môn nghiệp vụ sư phạm trang bị cho người sinh viên sư phạm cả tri thức lý luận và thực tiễn về nghề dạy học và giáo dục học sinh, giúp cho sinh viên nắm vững một hệ thống các khái niệm phạm trù như MĐGD; nhiệm vụ GD, nội dung GD; lý luận dạy học, lý luận giáo dục; là môn học cơ sở để học giáo học pháp giảng dạy ngoại ngữ. Thông qua tri thức môn GDH sinh viên có được những khái niệm cụ thể về nghề dạy học và giáo dục học sinh. Họ tự xác định cho mình cần phải học tập và phấn đấu một cách toàn diện để sau khi ra trường có kỹ năng giảng dạy tốt, giáo dục tốt, tự học tự nghiên cứu tốt để trở thành những thầy cô giáo vừa có đức, vừa có tài đáp ứng với yêu cầu của nền kinh tế xã hội.

Học môn GDH người sinh viên sư phạm nhận thức được một điều cơ bản và cốt lõi. Dạy học chính là thông qua dạy chữ để đào tạo người lao động có những phẩm chất năng động tự chủ và sáng tạo cho xã hội. Sự nhận thức đó tạo lập cho người sinh viên một tâm thế rèn luyện tu dưỡng, phát triển tình cảm nghề nghiệp, có lòng ham mê tự giác học tập, hình thành ý thức tự chuẩn bị cho mình một tiềm năng công tác dồi dào để sau khi ra trường mau chóng hoàn thiện tay nghề, sớm tạo lập được uy tín về chuyên môn và NVSP. Những điều đó đem lại lợi ích rất cao cho ngành GD trong quá trình phục vụ nhu cầu xã hội.

Môn GDH là môn học vô cùng cần thiết trong hành trang nghề nghiệp của người sinh viên sư phạm. Là môn học không thể được trong bất kỳ nhà trường sư phạm nào.

II. Những hạn chế của thực trạng giảng dạy và học tập môn giáo dục học

1. Giáo trình

Nội dung của môn học được thể hiện trong giáo trình, nó trở thành chiếc cầu nối cho hoạt động của giáo viên và của sinh viên. Giáo viên căn cứ vào nội dung của môn học để tiến hành hoạt động của mình, sinh viên cũng căn cứ vào nội dung môn học để sử dụng các thao tác tư duy nhằm lĩnh hội kiến thức. Vì lẽ đó giáo trình môn học rất có ý nghĩa trong hoạt động giảng dạy và học tập của sinh viên.

Từ năm 1989 (trước đó tôi không có điều kiện tham khảo) cuốn giáo trình GDH của hai tác giả: Hà Thế Ngữ và Đặng Vũ Hoạt được sử dụng ở trường ĐHSPNN như một giáo trình duy nhất của môn học cho đến nay. Tất nhiên có một số tác giả cho ra đời những cuốn giáo trình mới nhưng nội dung cơ bản không có gì thay đổi, thậm chí không logic và hệ thống bằng cuốn cũ.

Điều đáng nói ở đây là: Những kiến thức trong giáo trình đó cần giới thiệu đến đâu? Giới hạn ở mức độ nào. (Vì đây không phải là sinh viên chuyên khoa TLGD)? Cụ thể là những tri thức gì?.....Điều đó hoàn toàn do sự sáng tạo của giáo viên. Đó là nguyên nhân chính dẫn đến nội dung tri thức mang tính ôm đồm dân trái, nặng nề về lý thuyết làm hạn chế hứng thú học tập của sinh viên.

Trên thực tế bộ môn GDH chưa có một tài liệu nào phù hợp với sinh viên sư phạm ngoại ngữ được tập thể giáo viên cùng biên soạn, hay cá nhân biên soạn được tập thể thẩm định làm định hướng cho công tác giảng dạy của giáo viên cũng như thi và kiểm tra của sinh viên. Điều đó dễ dẫn đến kết quả nắm tri thức của sinh viên lệch lạc so với yêu cầu mà giáo viên mong muốn, sẽ

dẫn đến sự hoài nghi của sinh viên về những kiến thức mà họ đã tiếp nhận và chắc chắn làm giảm giá trị của môn học

2. Nội dung tri thức

Môn GDH là môn nghiệp vụ sư phạm hay nói cách khác là môn học nghề. Khi nói đến học nghề thì mường tượng hành càng được đầu tư về thời gian và chất lượng bao nhiêu thì tay nghề của người học càng vững vàng bấy nhiêu. Ngược lại, môn GDH trong các trường sư phạm nói chung và trường ĐHNN nói riêng chủ yếu vẫn là lý thuyết, nội dung tri thức khô khan và trừu tượng, có những phần chưa được đổi mới, thậm chí lạc hậu. Thời gian giành cho sinh viên thực hành qua eo hẹp. Các bài tập thực hành GDH để cho sinh viên luyện tập hạn chế về số lượng và kém về chất lượng → Đây cũng chính là nguyên nhân chính dẫn đến sinh viên không hứng thú học tập môn học.

3. Phương pháp giảng dạy của giáo viên

Trên thực tế giáo viên sử dụng chủ yếu là phương pháp thuyết trình để truyền tải kiến thức tới sinh viên. Vấn đề cải tiến phương pháp giảng dạy để nâng cao hiệu quả giờ học nếu có được giáo viên quan tâm thực hiện thì cũng bị hạn chế ở mức độ thấp bởi những lý do như sau:

- + Quỹ thời gian dành cho môn học bị rút ngắn một cách tối đa với 45 tiết (3 đơn vị học trình) giáo viên phải giảng dạy một khối lượng lớn tri thức, khó có điều kiện về thời gian để giáo viên sử dụng phương pháp khác ngoài phương pháp thuyết trình.

- + Hình thức tổ chức dạy học bộ môn là lớp đông sinh viên. Dù có ưu thế về phương diện kinh tế nhưng thật bất hợp lý đối với giáo viên khi lựa chọn phương pháp, phương tiện dạy học. Vẫn biết rằng phương pháp thuyết trình có nhược điểm nhưng trong trường hợp này giáo viên nhận thấy sử dụng là phù hợp nhất.

4 - Tích cực học tập môn GDH của sinh viên chưa cao

Đặc thù riêng của trường ĐHNN là mọi hoạt động giảng dạy và học tập của nhà trường đều đi sâu vào bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết tiếng nước ngoài. Sinh viên chịu ảnh hưởng khá lớn của các phương pháp dạy và học thực hành ngoại ngữ, khi học các môn tiếng Việt (trong đó có môn GDH) giáo viên vẫn sử dụng phương pháp thuyết trình là chính sẽ khó gây được hứng thú học tập của sinh viên. Tính tích cực học tập của sinh viên không phát triển được dẫn đến hậu quả là: Sinh viên học môn GDH không đạt hiệu quả cao không thu được nhiều lợi ích qua môn học, nên họ không thể đầu tư thời gian và trí lực cho môn học bằng các môn học tiếng.

- Sinh viên chưa nhận thức đúng và sâu sắc tầm quan trọng của môn GDH trong nhà trường sư phạm dẫn đến họ có sự đánh giá thấp môn học coi đó là một môn phụ do đó không có động cơ học môn GDH một cách rõ ràng, học để đối phó chứ không mang tích tụ nguyện, tự giác.

- Sinh viên chưa nỗ lực khắc phục khó khăn trong học tập như khắc phục thiếu tài liệu, thiếu sách giáo khoa, chưa có sự cố gắng về ý chí để nhận thức nội dung môn học mang tính lý luận và trừu tượng.

III - Những giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn GDH

1 - Biên soạn giáo trình cho đối tượng là sinh viên ĐHNN

Tập thể cán bộ giảng dạy bộ môn GDH cần biên soạn một cuốn giáo trình phù hợp với đối tượng là sinh viên ĐHNN. Cuốn giáo trình này cần đảm bảo các tiêu chí sau:

- + Thể hiện được mục tiêu giảng dạy và học tập qua từng đơn vị kiến thức, từng bài, từng chương, từng phần một cách cụ thể, tường minh nhằm định hướng cho hoạt động giảng dạy của giáo viên và hoạt động học tập của học sinh.

- + Mạnh dạn cắt bỏ những tri thức dài dòng, lạc hậu không phù hợp với đối tượng là sinh viên sư phạm ngoại ngữ, bổ xung những tri thức mới, cập nhật với sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, phù hợp với đối tượng giảng dạy.

- + Nội dung tri thức vẫn phải đảm bảo tính cơ bản, tính hệ thống và logic

2 - Chương trình môn học giảm khối lượng lý thuyết tăng cường mảng thực hành

Xây dựng hệ thống bài tập thực hành cho sát với đối tượng là sinh viên ĐHNN bằng cách: Hàng năm đưa sinh viên đi thực tập ở các trường PTTH, giáo viên giảng dạy GDH làm cán bộ

hướng dẫn công tác giáo viên chủ nhiệm lớp đồng thời cũng dự giờ như giáo viên hướng dẫn chuyên môn ngoại ngữ. Nhưng mục đích dự giờ của giáo viên bộ môn GDH là ghi chép những tình huống dạy học và giáo dục xảy ra trong giờ ngoại ngữ và giờ sinh hoạt. Sau vài ba năm học tổ bộ môn gom lại những tình huống hết sức thực tế và phong phú đó, chọn lọc và biên soạn lại thành hệ thống bài tập thực hành phục vụ cho quá trình giảng dạy GDH ở trường ĐHNN.

3 - Giáo viên cần cải tiến phương pháp giảng dạy của mình theo hướng tích cực hoá hoạt động học tập của sinh viên

Sử dụng phương pháp thuyết trình nêu vấn đề để khơi gợi kích thích tính tích cực học tập của sinh viên.

Bên cạnh đó giáo viên có thể gia công bài giảng, chế biến tài liệu học tập để sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại như overhead để cải thiện công tác giảng dạy của họ và tăng cường hứng thú học tập cho sinh viên.

4 - Xoá bỏ tình trạng lớp đông sinh viên quá tải như hiện nay

Giảm số lượng sinh viên trong một hội trường xuống tối đa là 55 - 60 sinh viên. Lớp học có ít người sẽ tạo cơ hội cho giáo viên cải tiến phương pháp giảng dạy.